

Số: 268 /BC-UBND

Đắk Lắk, ngày 30 tháng 12 năm 2016

BÁO CÁO

Tổng kết Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân từ năm 2012 đến năm 2016” trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Thực hiện Quyết định số 4061/QĐ-BTP ngày 14/10/2011 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp phê duyệt Đề án tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân từ năm 2012 đến năm 2016 (sau đây viết tắt là Đề án), UBND tỉnh Đắk Lắk báo cáo kết quả thực hiện Đề án này trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện

Trước năm 2012 (trước khi Đề án được ban hành), công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng nói chung và phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) về phòng, chống tham nhũng nói riêng luôn được cấp ủy, chính quyền tỉnh Đắk Lắk đặc biệt quan tâm với việc ban hành nhiều văn bản để chỉ đạo thực hiện công tác này, như: Tỉnh ủy Đắk Lắk đã ban hành Chương trình số 13-CTr/TU ngày 16/01/2007 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 14-CT/TU ngày 01/8/2007 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân trong tỉnh; UBND tỉnh ban hành Quyết định số 633/QĐ-UBND ngày 22/3/2006 ban hành Kế hoạch hành động của UBND tỉnh thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng; Quyết định số 1034/QĐ-UBND ngày 18/5/2007 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình số 13/CTr-TU ngày 16/01/2007 của Tỉnh ủy, Quyết định số 2428/QĐ-UBND ngày 23/9/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh, các kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm; đồng thời đã thành lập Ban chỉ đạo về phòng, chống tham nhũng, phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban chỉ đạo, ban hành quy chế làm việc của bộ phận giúp việc chuyên trách cho Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng... Tại các văn bản này, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đều chỉ đạo các đơn vị, địa phương chú trọng tổ chức quán triệt, tuyên truyền các quy định pháp luật về phòng,



chống tham nhũng cho toàn thể đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh các sở, ban, ngành, đoàn thể, như: Sở Tư pháp, Thanh tra tỉnh, Sở Văn hoá - Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Đắk Lắk đã xây dựng, ký kết Kế hoạch liên ngành số 13/KHLN/TTr-TP-VHTT&DL-MTTQ-PTTH-BDL ngày 30/5/2008 triển khai tuyên truyền pháp luật phòng, chống tham nhũng.

Từ năm 2012, thực hiện Đề án này trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản để chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị địa phương triển khai thực hiện; đồng thời, giao Sở Tư pháp cơ quan thường trực có trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh trong việc tổ chức triển khai thực hiện Đề án. Trên cơ sở chỉ đạo của UBND tỉnh, hướng dẫn của cơ quan thường trực các cơ quan, đơn vị, địa phương của tỉnh đã ban hành kế hoạch thực hiện Đề án tổng thể cho cả giai đoạn và từng năm (xem phụ lục kèm theo). Song song với công tác chỉ đạo, hướng dẫn, hoạt động kiểm tra cũng đã được các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai nghiêm túc.

2. Kết quả thực hiện các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp trong Đề án

2.1. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức trong PBGDPL về phòng, chống tham nhũng

Các cấp ủy, chính quyền đã nhận thức được tầm quan trọng của công tác PBGDPL về phòng, chống tham nhũng là nhằm nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong cán bộ, nhân dân, hạn chế, ngăn ngừa hành vi tham nhũng; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý, thực hiện phát triển kinh tế - xã hội. Do đó, đã xem đây là nhiệm vụ trọng tâm của cơ quan, đơn vị, địa phương và tổ chức thực hiện thường xuyên, có sự phân công cụ thể trách nhiệm tham mưu cho cán bộ, phòng, ban, đơn vị trong thực hiện công tác PBGDPL về phòng, chống tham nhũng. Ngoài việc chú trọng đổi mới nội dung, phương pháp tuyên truyền, phổ biến, công tác phối hợp cũng thường xuyên được quan tâm, nhiều chương trình, kế hoạch phối hợp liên ngành đã được ký kết và triển khai thực hiện đạt nhiều kết quả cao.

2.2. Kết quả thực hiện cụ thể

a) Hình thức, nội dung tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng đã được tổ chức thực hiện

Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã chủ động tổ chức bằng nhiều hình thức như: Tổ chức hội nghị, nói chuyện chuyên đề; thông qua hệ thống truyền thanh - truyền hình, trang thông tin điện tử, báo chí; biên soạn, in ấn, phát hành tài liệu, tờ

gấp, tờ rơi; xây dựng bản tin ngành, địa phương; công tác tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý và lồng ghép với các hình thức tuyên truyền phù hợp khác như sinh hoạt của các câu lạc bộ, sinh hoạt Ngày pháp luật, các hội thi, cuộc thi, tọa đàm, thông qua các cuộc họp của cấp ủy, chi bộ, họp giao ban, sinh hoạt đoàn, các buổi sinh hoạt trong cộng đồng dân cư.v.v..

Nội dung tuyên truyền, phổ biến phong phú, đa dạng, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn và tình hình thực tiễn của công tác phòng, chống tham nhũng; trong đó, đã tập trung tuyên truyền, phổ biến các văn bản như: Nghị quyết Trung ương 3 (Khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 21/12/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và tổ chức các hoạt động nhân dịp Tết; Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 06/12/2012 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận Hội nghị Trung ương 5 (Khóa XI) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (Khóa X); Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng; Chiến lược quốc gia về phòng, chống tham nhũng; Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2007; Nghị định số 120/2006/NĐ-CP ngày 20/10/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 107/2006/NĐ-CP ngày 20/10/2006 của Chính phủ quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách; Nghị định số 47/2007/NĐ-CP ngày 27/3/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng về vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng; Nghị định 59/2013/NĐ-CP ngày 17/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập; Thông tư số 04/2014/TT-TTCP ngày 18/9/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định về nhận định tình hình tham nhũng và đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng; các văn bản pháp luật có liên quan đến phòng, chống tham nhũng khác trên các lĩnh vực lao động, việc làm, bảo hiểm, y tế, tín dụng, đầu tư, xây dựng; các quy định của Công ước quốc tế về chống tham nhũng, v.v... Gắn liền với hoạt động phổ biến, tuyên truyền pháp luật, nhiều phong trào, cuộc vận động đã được các cơ quan, đơn vị, địa phương phát động triển khai, đặc biệt là cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” trong phòng, chống tham nhũng đã có ý nghĩa sâu sắc đối với toàn thể cán bộ, nhân dân của tỉnh nhà. Hàng năm, vào ngày Quốc tế phòng, chống tham nhũng (09/12), các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật được đẩy mạnh, tạo thành đợt sinh hoạt chính trị pháp lý sâu rộng trong quần chúng nhân dân.

Tính từ năm 2012 đến nay, cơ quan thường trực đã tham mưu UBND tỉnh tổ chức trên 10 hội nghị phổ biến, quán triệt các luật mới ban hành, tự tổ chức 41 lớp

tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức từ tỉnh đến cơ sở, phát hành trên 5.000.000 tài liệu về tuyên truyền, PBGDPL (như: tờ rơi, tờ gấp, sách hỏi – đáp pháp luật, băng, đĩa...), 57 số Bản tin với số lượng 175.000 cuốn, trên 1.500 tin bài được đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng, tổ chức 2 hội thi bằng hình thức sân khấu hóa (Hội thi “Hòa giải viên giỏi” năm 2012, Hội thi “Chủ tịch và Phó Chủ tịch UBND cấp xã với pháp luật” năm 2016), 05 cuộc thi viết tìm hiểu pháp luật, chỉ đạo Trung tâm trợ giúp pháp lý thực hiện trên 7.000 vụ việc trợ giúp pháp lý...

Các sở, ban, ngành, đoàn thể khác của tỉnh đã tổ chức trên 6.000 hội nghị, tọa đàm; gần 2.000 lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng nghiệp vụ; biên soạn, phát hành trên 200.000 cuốn tài liệu, tờ gấp, tờ rơi; trên 2.000 tin, bài được đăng tải trên các Trang thông tin điện tử, báo, đài phát thanh, tổ chức trên 4.500 hội thi, cuộc thi tìm hiểu pháp luật... Bên cạnh đó, Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh tăng cường công tác PBGDPL thông qua hoạt động điều tra, truy tố, xét xử; ngoài ra, các chương trình, phối hợp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật giữa các cơ quan, đơn vị được chú trọng xây dựng, phát huy hiệu quả trên thực tế.

Các huyện, thị xã, thành phố đã tổ chức trên 8.000 hội nghị, tọa đàm, sinh hoạt chuyên đề; tổ chức trên 300 lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ; biên soạn, in ấn, cấp phát trên 5.000.000 cuốn tài liệu, tờ gấp, tờ rơi, băng đĩa; đăng tải 8.000 tin, bài trên các Trang thông tin điện tử, bản tin nội bộ, báo chí; tổ chức trên 500 cuộc thi, hội thi tìm hiểu pháp luật.v.v... Tăng cường đưa nội dung sinh hoạt pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong sinh hoạt của nhân dân tại cơ sở; 100% xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh khai thác, sử dụng có hiệu quả hệ thống truyền thanh cơ sở để tuyên truyền chủ trương, chính sách và pháp luật về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

b) Xây dựng mô hình điểm tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Ngay sau khi nhận được chỉ đạo của Bộ Tư pháp tại Công văn số 3831/BTP-PBGDPL ngày 21/5/2013 về việc hướng dẫn thực hiện chỉ đạo điểm Đề án năm 2013, UBND tỉnh đã giao Sở Tư pháp chủ trì tham mưu triển khai thực hiện, trên cơ sở đó, Sở Tư pháp đã ký kết hợp đồng với Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật - Bộ Tư pháp, phối hợp với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tiến hành khảo sát, lựa chọn được 02 đơn vị làm điểm để triển khai, thực hiện Đề án (Sở Lao động, Thương binh, Xã hội tỉnh và UBND Phường Tân Lợi, Thành phố Buôn Ma Thuột). Đồng thời, đã ban hành kế hoạch (Kế hoạch số 14/KH-STP) về việc tổ chức thực hiện các hoạt động tại 02 đơn vị điểm nhằm xác định rõ công việc cụ thể, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình triển khai, thực hiện, đảm bảo tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án và đạt được những kết quả cụ thể như sau.

- Đối với điểm là UBND Phường Tân Lợi:

Đã tổ chức 02 buổi thông tin lưu động tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng cho gần 200 cán bộ và nhân dân trên địa bàn, với các nội dung bao gồm việc thuyết trình và phổ biến về Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2005 (được sửa đổi, bổ sung năm 2007, 2012) và một số văn bản hướng dẫn thi hành luật liên quan đến các nội dung cơ bản trong phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng; vai trò và trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng; biểu diễn tiểu phẩm tuyên truyền mang tên "*Quyền được khai sinh*" với hình thức sân khấu hóa, do những diễn viên không chuyên dàn dựng và biểu diễn; biên soạn, phát hành 02 loại tờ gấp tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng với nội dung: Công khai, minh bạch trong một số lĩnh vực cụ thể; tìm hiểu về việc tố cáo hành vi tham nhũng và 10 loại tờ gấp với khoảng 500 tờ do Bộ Tư pháp biên soạn để cấp phát miễn phí tại buổi thông tin lưu động này.

Ngoài ra, đã thực hiện việc xây dựng, in ấn các pa nô tuyên truyền pháp luật với khẩu hiệu "*Toàn dân tham gia phòng, chống tham nhũng*" và tiến hành treo tại trụ sở của UBND Phường Tân Lợi; xây dựng kịch bản, thu và phát sóng 02 chương trình phát thanh tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại địa bàn Phường Tân Lợi với thời lượng của mỗi chương trình là 20 phút, nội dung xoay quanh việc tìm hiểu những quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tình hình, diễn biến tham nhũng trong thời gian gần đây; giải đáp pháp luật thông qua khách mời của chương trình.

- Đối với điểm là Sở Lao động, Thương binh và Xã hội:

Tiến hành biên soạn, phát hành 02 loại tờ gấp với khoảng 500 tờ tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng cho đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức với các nội dung: quy định chung về công khai minh bạch hoạt động và chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và cấp phát 10 loại tờ gấp với khoảng 500 tờ của Bộ Tư pháp biên soạn để cấp phát miễn phí cho cá nhân, tổ chức đến giải quyết công việc tại trụ sở cơ quan Sở Lao động, Thương binh và Xã hội. Xây dựng tài liệu tuyên truyền Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2005 (được sửa đổi, bổ sung năm 2007, 2012) và một số văn bản hướng dẫn thi hành luật liên quan đến phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng; vai trò và trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng... với hơn 40 trang để tuyên truyền, phổ biến cho các đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức Sở Lao động, Thương binh và Xã hội. Tổ chức 01 Hội nghị phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng cho hơn 130 cán bộ, công chức, viên chức đang công tác tại Sở. Đã tiến hành xây dựng, in ấn áp phích tuyên truyền với nội dung "*Phòng, chống tham nhũng hiệu quả góp phần ổn định chính trị và phát triển đất nước*"; đồng thời, tiến hành treo các áp phích tuyên truyền này tại trụ sở cơ quan Sở Lao động, Thương binh và Xã hội. Ngoài ra, đã chi trả thù lao hỗ trợ cho 01 cán bộ thường trực thực hiện nhiệm vụ

niêm yết công khai các thủ tục hành chính, niêm yết các loại phí, lệ phí tại trụ sở làm việc, trực dây nóng để tổ chức, công dân phản ánh kịp thời những thắc mắc, kiến nghị tại Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.

Tóm lại, việc triển khai, thực hiện Đề án của Bộ Tư pháp thông qua các điểm chỉ đạo tại Sở Lao động, Thương binh và Xã hội và UBND Phường Tân Lợi – thành phố Buon Ma Thuột là cơ hội để đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật nói chung và công tác phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng nói riêng. Qua đó, các cán bộ, công chức, viên tại cơ quan, đơn vị này có dịp nghiên cứu, tìm hiểu các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, hình thành kỷ luật kỷ cương hành chính, xây dựng tác phong làm việc khoa học và ứng xử có văn hóa đối với nhân dân, bảo đảm thực hiện nhiệm vụ luôn minh bạch, chính xác và đúng pháp luật.

c) Xây dựng đội ngũ thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Bên cạnh xây dựng, củng cố đội ngũ cán bộ tham mưu quản lý nhà nước về công tác PBGDPL ở các cấp, tỉnh đã chỉ đạo các ngành, các địa phương thường xuyên chú trọng đến việc xây dựng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật và hòa giải viên ở cơ sở, đáp ứng cả về số lượng và chất lượng. Tính đến nay, đội ngũ báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh có 113 người; báo cáo viên pháp luật cấp huyện có 341 người; toàn tỉnh có 3.111 tuyên truyền viên pháp luật và 14.746 hòa giải viên ở cơ sở. Đội ngũ này được quan tâm bồi dưỡng về kiến thức cũng như kỹ năng tuyên truyền, phổ biến pháp luật và trên thực tế đã có nhiều đóng góp cho công tác PBGDPL nói chung và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng nói riêng trên địa bàn tỉnh.

d) Về bố trí kinh phí

Mặc dù điều kiện ngân sách còn gặp nhiều khó khăn, tuy nhiên tỉnh và các ngành, các địa phương cũng đã quan tâm bố trí kinh phí bảo đảm cho việc thực hiện công tác tuyên truyền, PBGDPL nói chung; tuyên truyền, PBGDPL về phòng, chống tham nhũng nói riêng. Trung bình hàng năm, Sở Tư pháp được đã bố trí gần 800 triệu đồng; các sở, ban, ngành cấp tỉnh bố trí khoảng gần 100 triệu đồng; cấp huyện bố trí khoảng trên 150 triệu đồng và cấp xã khoảng trên 05 triệu đồng cho công tác PBGDPL nói chung.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong những năm qua, công tác tuyên truyền pháp luật về phòng chống tham nhũng đã được tỉnh triển khai khá đồng bộ với nhiều hình thức phong phú, đa dạng và thiết thực như: biên soạn tài liệu; mở hội nghị tuyên truyền; tổ chức hội thi, cuộc thi tìm hiểu pháp luật; thông qua các phương tiện thông tin đại chúng... Điều đó thể hiện sự quan tâm và tạo điều kiện của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương

trong lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác này; qua đó, đã nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, góp phần tích cực trong việc giữ vững an ninh và trật tự an toàn xã hội của địa phương.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng vẫn còn một số hạn chế, đó là:

Hoạt động tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại các đơn vị, địa phương chưa được triển khai một cách thường xuyên, liên tục; tuy được thực hiện bằng nhiều hình thức nhưng chủ yếu vẫn mang tính lồng ghép trong hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật nói chung.

Việc biên soạn tài liệu tuyên truyền, nhất là tài liệu bằng ngôn ngữ đồng bào thiểu số còn hạn chế, một phần do kinh phí chưa được đảm bảo đầy đủ, một phần do sự đa dạng về thành phần các dân tộc sinh sống trên địa bàn.

Ý thức tự giác, trách nhiệm, tinh thần dũng cảm của công dân kiên quyết đấu tranh chống các vi phạm pháp luật, tội phạm về tham nhũng tại cơ sở vẫn còn hạn chế.

III. PHƯƠNG HƯỚNG TRONG GIAI ĐOẠN TỚI


1. Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng cũng như Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân.

2. Tăng cường chỉ đạo các cấp, các ngành đổi mới các hình thức phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, như: biên soạn tài liệu tuyên truyền có nội dung dễ hiểu, thiết thực, tổ chức biên dịch một số tài liệu sang tiếng đồng bào dân tộc thiểu số; mở lớp tuyên truyền chuyên đề pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại các địa phương; tổ chức tọa đàm về phòng, chống tham nhũng trên sóng phát thanh truyền hình; tiếp tục lồng ghép các nội dung phòng, chống tham nhũng trong các hội thi, cuộc thi được tổ chức hàng năm; các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật; các đợt trợ giúp pháp lý lưu động; đưa tin, bài về công tác phòng, chống tham nhũng trên các phương tiện thông tin đại chúng, Bản tin Tư pháp... nhằm thường xuyên thông tin, tuyên truyền, vận động, giáo dục nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

3. Chỉ đạo các cấp, các ngành đẩy mạnh hoạt động phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng bằng tiếng dân tộc thiểu số trên các phương tiện thông tin đại chúng, đặc biệt là loa truyền thanh ở cơ sở...

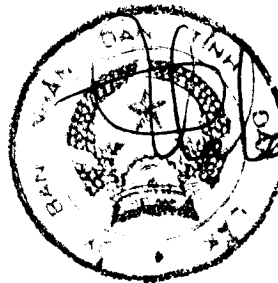
4. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, địa phương triển khai tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

Trên đây là kết quả thực hiện Đề án tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân từ năm 2012 đến năm 2016 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, UBND tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp./.

Nơi nhận: 

- Vụ PBGDPL, Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (*sao gửi các cơ quan liên quan*);
- VP UBND tỉnh: LđVP;
- + P TH;
- Lưu: VT, NCm18.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Văn Cảnh

PHỤ LỤC SỐ LIỆU TỔNG KẾT 05 NĂM (2012 - 2016)

Thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng”, Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn tỉnh

(Kèm theo Báo cáo số 268/BC-UBND tỉnh, ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh Đắk Lắk)

STT	Nội dung	Đơn vị tỉnh	Số lượng
I	BAN HÀNH VĂN BẢN CHỈ ĐẠO, HƯỚNG DẪN		
1	Kế hoạch thực hiện Đề án giai đoạn 2012-2016	<p>- Quyết định số 2428/QĐ-UBND ngày 23/9/2010 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh.</p> <p>- Kế hoạch số 21/KH-STP ngày 02/12/2010 của Sở Tư pháp về việc thực hiện chiến lược quốc gia về phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 trong ngành Tư pháp.</p> <p>- Kế hoạch số 06/KH-STP ngày 09/3/2012 của Sở Tư pháp về việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong ngành Tư pháp giai đoạn 2012-2016.</p>	03
2	Kế hoạch thực hiện Đề án hàng năm	<p>- Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 06/01/2012 của UBND tỉnh về việc thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012.</p> <p>- Kế hoạch số 01/KH-STP ngày 11/01/2012 của Sở Tư pháp về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2012.</p> <p>- Quyết định số 3101/QĐ-UBND ngày 27/12/2012 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2013 trên địa bàn tỉnh.</p> <p>- Kế hoạch số 01/KH-STP ngày 10/01/2013 của Sở Tư pháp về việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng</p>	09

	<p>16/5/2013 của Sở Tư pháp về việc thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng năm 2013.</p> <ul style="list-style-type: none">- Công văn số 3732/UBND-NC ngày 07/6/2013 của UBND tỉnh về việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng.- Công văn số 5048/UBND-NC ngày 26/7/2013 của UBND tỉnh về việc tổ chức Cuộc thi “Tiểu phẩm tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng”.- Công văn số 5050/UBND-NC ngày 26/7/2013 của UBND tỉnh về thể lệ Cuộc thi “Tiểu phẩm tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng”.- Công văn số 470/STP-PBGDPL ngày 12/08/2013 của Sở Tư pháp về việc hưởng ứng tham gia Cuộc thi “Tiểu phẩm tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng”.- Công văn số 608/STP-PBGDPL ngày 28/8/2013 của Sở Tư pháp về việc phối hợp tổ chức hoạt động tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng.- Công văn số 640/STP-PBGDPL ngày 06/9/2013 của Sở Tư pháp về việc đề nghị cử đội tuyên truyền hỗ trợ thực hiện hoạt động phổ biến pháp luật.- Công văn số 363/STP-PBGDPL ngày 23/10/2013 của Sở Tư pháp về việc thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng năm 2013.- Công văn số 2138/UBND-NC ngày 02/4/2014 của UBND tỉnh về việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng.- Công văn số 2186/UBND-NC ngày 03/4/2014 của UBND tỉnh về việc thực	
--	---	--

	<p>dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ tuyên truyền pháp luật phòng, chống tham nhũng để đội ngũ này thực hiện tuyên truyền, phổ biến tại Bộ, ngành, địa phương</p>		
	- Tỷ lệ đề ra theo kế hoạch:	%	100%
	- Tỷ lệ đạt được:	%	85%
2	<p>Cán bộ, công chức, viên chức các cấp, các ngành được quán triệt, học tập, nâng cao nhận thức về pháp luật phòng, chống tham nhũng, nội dung cơ bản của Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng</p>		
	- Tỷ lệ đề ra:	%	100%
	- Tỷ lệ đạt được:	%	100%
3	<p>Những nội dung cơ bản của Luật phòng, chống tham nhũng và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng được phổ biến,</p>		

	liệu		
	Số cán bộ, công chức, viên chức được cấp phát, tiếp cận với tài liệu	Người	Trên 2.000
3	Xây dựng mô hình điểm về tuyên truyền, phổ biến pháp luật phòng, chống tham nhũng		
	Số mô hình điểm đã triển khai	Mô hình	02
4	Xây dựng, thực hiện PBGDPL trên các phương tiện thông tin đại chúng		
4.1	Trên Đài truyền hình, đài phát thanh và truyền hình		
	- Số chuyên mục, chương trình đã thiết lập	Chương trình	01
	- Phóng sự, tọa đàm đã phát sóng	Tin bài	02 số/tháng
4.2	Trên báo chí (báo viết, báo điện tử...)		
	- Số chuyên trang, chuyên mục đã thiết lập	Trang/mục	02/225 kỳ (trên báo Đắk Lắk)
	- Số tin, bài viết về pháp luật phòng, chống tham nhũng đã đăng	Tin, bài	- Bản tin: 04/1209 tin - Trang tin: 18/817 tin
4.3	Trên loa truyền thanh cơ sở		
	Số tin, bài PBGDPL về phòng, chống	Tin, bài	31.440

	Năm 2013	Triệu đồng	670.000.000
	Năm 2014	Triệu đồng	670.000.000
	Năm 2015	Triệu đồng	559.000.000
	Năm 2016	Triệu đồng	1.121.000.000



